



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM VINH HUY
Last Middle First

Current Address 1M PHUOC AN, PHU TAM, MY TU HAU GIANG

Date of Birth 1-20-1950 Place of Birth SOC TRANG, HAU GIANG

Previous Occupation (before 1975) Second - Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 04/30/75 To 10/7/79

3. SPONSOR'S NAME: KHAI - VINH - LAM
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10/20/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRẦN HIẾ ANH	02/06/54	
LAM HỒNG ĐAO	01-31-81	
LAM BÌNH NGUYỄN	1984	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

Hố số hồ sơ

NAME (Ten Tu-nhan) : Lâm Phinh Somy
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 01 20 1950
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 17 Phước An, xã Phú Tâm, Mỹ Tú, Hậu
 (Dia chi tai Viet-Nam) Giang

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) có No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 30-4-75 To (Den): 10/7/79

PLACE OF RE-EDUCATION: 15/NV LONG THANH SAIGON & MY TU-HAU GIANG
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lâm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): chiếu m

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): có
 IV Number (So ho so): Không
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 17 xã Phú Tâm, Ấp Phước
An Quận Mỹ Tú, Tỉnh Hậu Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Lâm Vĩnh Khái

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): Không

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): EM

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: 10 1 0 0 20 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LAM VINH HOY
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI ANH	4-6-1954	
LAM DONG DAO	1-31-1981	
LAM BINH NGUYEN	1984	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM VINH HUY
Last Middle First

Current Address 14 PHUOC AN, PHU TAM, MY TIU HAU GIANG

Date of Birth 1-20-1950 Place of Birth SOC TRANG, HAU GIANG

Previous Occupation (before 1975) Second - Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 04/30/75 To 10/7/79

3. SPONSOR'S NAME: KHAI - VINH - LAM
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10/20/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRẦN THỊ ANH	02/06/54	
LAM HỒNG DAO	01-31-81	
LÂM BÌNH NGUYỄN	1984	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

H5 88 B2 tae

NAME (Ten Tu-nhan) : Lâm Phinh Bomy
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 01 20 1950
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 17 Phái An, xã Phú Tâm, Mỹ Tú, Hậu
 (Dia chi tai Viet-Nam) Quang

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) CO No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 30-4-75 To (Den): 10/7/79

PLACE OF RE-EDUCATION: 15/NV LONG THANH SAIGON & MY TU-HAU GIANG
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lâm ruộng

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): khởi đầu

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): CO
 IV Number (So ho so): Không
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 14 xã Phú Tâm, Ấp Phước
An Quận Mỹ Tú, Tỉnh Hậu Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro)
Lâm Vĩnh Khái

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): Không

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): EM

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 10 0 20 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LAN VINH HOY
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI ANH	4-6-1954	
LAN NONG DAO	1-31-1981	
LAN BUI NGUYEN	1984	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Φ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Phước Tân
Thị xã, Quận Hải Phòng
Thành phố, Tỉnh Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3



GIẤY KHAI SINH

Số 1690

Quyển số I

Họ và tên :	<u>LÂM - HỒNG - DAO</u>		Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày	<u>ngày Ba Mươi Hai tháng Năm</u>		
tháng, năm :	<u>năm Tân Mất</u>		
Nơi sinh	<u>xã Phước Tân huyện Hải Phòng</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lâm Vĩnh Hưng</u> <u>1950</u>	<u>Hải Hải Bình</u> <u>1950</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>ấp Phước An xã Phước Tân</u>	<u>ấp Phước An xã Phước Tân</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai :	<u>Lâm Vĩnh Hưng 1950</u> <u>ấp Phước An xã Phước Tân</u> <u>Hải Phòng</u>		

Bùi Thìn
Ủ BAN XÃ PHƯỚC TÂN
Phước Tân ngày 01/10/84
Ủ BAN XÃ PHƯỚC TÂN
CHỦ TỊCH
[Signature]

Đã ký ngày 06 tháng 11 năm 1984
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

[Signature]
[Signature]
Trưởng KH.

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

State of : Maryland
County of : MONTGOMERY

No.- 1690

Year: 1981

Name of child : Lam Dong Dao

Sex : Male

Date of birth : October 31 1981

Place of birth : Phu-Tam village, My-Tu, Hau-Giang

Father's name : Lam Vinh Huy

Age : born in 1950

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-An hamlet, Phu-Tam

Mother's name : Tran Thi Anh

Age : born in 1954

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-An hamlet, Phu-Tam

Declarant's name : Lam Vinh Huy

Age : born in 1950

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-An hamlet, Phu-Tam village, My-Tu, Hau-Giang

Date of registration : November 6 1981

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date : 5/10/85Signature : Nguyen Van Canh

Nguyen Van Canh

International Rescue Committee

1732 Eye street, N.W., Washington D.C. 20006

Tel. No.-(202)333-6814, ext.4

Subscribed and sworn to before me this

TENTH day of May, 1985Diana R. Ruster

Signature of Notary Public

My commission expires: July 1, 1986

Stamp or Seal of Notary

State of : MARYLAND
County of : MONTGOMERY

ABSTRACT OF IDENTIFICATION RECORD

Name: LAM VINH HUY

Sex: Male

Date of Birth: January 20 1950

Place of Birth: Phu No, Ba Xuyen

Father's Name: Lam Suong

Mother's Name: Huynh Thi Hia

Address: Phu Thanh hamlet, Phu Tam village

Particular Mark: Straight scar 2cm locates above the left mouth-side

Height: 1m73 Weight: 55Kg

Signature of Person Concerned: (Signed)

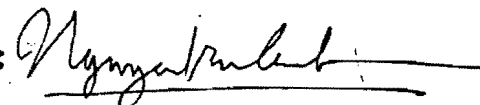
Imprints of Both Forefingers

Date Document Issued: October 13 1970

Issuing Officer: Ngo Van Hoa /Deputy Chief for the National Police
~~Department in Ba Xuyen Province~~

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 5/10/85

Signature: 

Subscribed and sworn to before me this
TENTH day of MAY, 1985


Signature of Notary Public

Nguyen Van Canh/Case Worker
The International Rescue Committee
1825 Connecticut Ave.N.W., Suite#419
Washington D.C. 20009
Tel. No.-(202)667-7714

My commission expires: July 1, 1986

Stamp or Seal of Notary

-+++++

Họ tên : LAM-VINH-HUY

Ngày và nơi sinh : 20.01.1950

Phủ-Nổ (Ba-Xuyen)

HìnhCha : ~~Lam~~-Sưông.

Mẹ : Huỳnh-Thị-Hiếu

Địa chỉ : ấp Phú-Thành, xã Phú-Tâm.

Dấu vết riêng :Thẹo thẳng 2 xiên ngoài cách 2 trên
khóe ngoài miệng trái.

: Cao : 1 m 73

: Nặng: 55 kg

Chữ ký đương sự :

(Ký)

CHỨNG-NHẬN:
BẢN-SAO ĐUNG-Y BAN-CHÁNHPhủ-Nhượn, ngày 13 tháng 10 năm 1970
XÃ-TRƯỞNG,

Ba Xuyen; ngày 13-10-1970

TUN. Trưởng Ty CSQG.

Phó Trưởng Ty

NGO-VINH-HOÀ

(Ký)

+ Ngón trỏ mặt

(dấu lằn tay)

+ Ngón trỏ trái

(dấu lằn tay)

: ~~~~~

/ sao y bản chính /

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

State of : MARYLAND
County of : MONTGOMERY

No.- 56

Year: 1954

Name of child : TRAN THI ANH

Sex : Female

Date of birth : April 6 1954

Place of birth : Phuoc-Tam

Father's name : Tran-Ngoc-Phi

Age :

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Mother's name : Huynh-Thi-Sieu-Hanh

Age :

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Declarant's name : Tran-Ngoc-Phi

Age : 33 year of age

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Date of registration : April 9 1954

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date : 5/10/85

Signature : Nguyen Van Canh

Nguyen Van Canh

International Rescue Committee

1732 Eye street, N.W., Washington D.C. 20006

Tel. No.-(202)333-6814, ext.4

Subscribed and sworn to before me this

TENTH day of May, 1985

Diana Ruester

Signature of Notary Public

My commission expires: July 1, 1986

Stamp or Seal of Notary

SỐ BIỂU 58

KHAI - SANH

ỦY BAN NHÂN DÂN

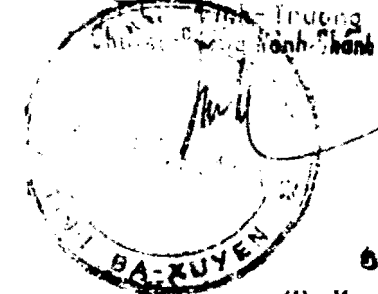
(1)

no y bở sinh năm 1954

Phổ-Tâm, ngày 26/2/1965
CHỦ-TỊCH KIỂM-HO-TỊCH.



Đã được chấp thuận chữ ký
của Ủy ban
ngày 1/3/1965



ĐOÀN-VĂN-MIỀN

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état civil.
(1) Lữ chưa đủ tài liệu biên án tòa cấp giấy khai sinh lại.

Nom et prénom de l'enfant Tên họ đứa con nít	Trần-thị-Anh
Son sexe Nam, nữ	Nữ
Date de naissance Sanh ngày nào	Le 0 Avril 1954
Lieu de naissance Sanh tại chỗ nào	Phước-Tâm
Nom et prénom de son père (pour les enfants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sinh không lép cưới kể tên họ mẹ n-a thời)	Trần-ngọc-Phi
Sa profession. Chia làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Nom et prénom de sa mère Tên họ mẹ	Huỳnh-chiến-Huân
Sa profession. Mẹ làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Son rang de femme mariée Vợ chính hay là vợ thứ	Vợ chính
Nom et prénom du déclarant Tên họ người khai	Trần-ngọc-Phi
Son âge Mấy tuổi	33 tuổi
Son profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Nom et prénom du 1er témoin. Tên họ người chứng thứ nhất	Trương-công
Son âge Mấy tuổi	30 tuổi
Sa profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Nom et prénom du 2e témoin. Tên, họ người chứng thứ nhì	Đương-tắc
Son âge Mấy tuổi	35 tuổi
Sa profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm

Le Déclarant,
Người khai.

A
Tai
Phước-Tâm, ngày 0 Avril
L'Officier de l'Etat civil,
Chức sắc nơi bộ đôi.

19 54
Les Témoins,
Các người chứng

Trần-ngọc-Phi (ký)

Huỳnh-văn-Lung (ký)

Trương-công (ký)
Đương-tắc (lấn tay)

NOTA. - Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.
PHẢI BIẾT. Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét

S/

TCAHQ
CAHNL
No. - /LT

REPUBLIC OF SOCIALISM OF VIET-NAM
INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

R E L E A S E O R D E R

I, Tran Van Cao

Position : Deputy Chief to the My Tu District Public Security Section

Based on the determination no. - , date
to defendant Lam Vinh Huy (Aka Ken)

Based on the current regulation :

Order to release :

Name : Lam Vinh Huy (Aka Ken)

Born in 1950

Place of birth : Phu No, Phu Tam

Resident of Section 2, Phu Thann hamlet, Phu Tam village, My Tu District,
Hau-Giang Province .

Occupation : Farmer

The Director to the Detention Camp , Mr. Mai Quoc Si will execute
this order .

This release-order will be forward to the My Tu District/People
Supervision Director .

Confirmed: Lam Vinh Huy, 31 of age,
residing at Phu-Thanh hamlet, Phu Tam
village, My Tu district.

On July 12 1979, he was released from
detention camp .

July 12 1979

Tu Van Huong (Signed)

My Tu, July 10 1979

Tran Van Cao (Signed and Sealed)

Confirmed: Lam Vinh Huy at Phu Thanh
hamlet did report to our office
on July 13 1979

Phu Tam July 13 1979

Chau Quan Thanh (Signed)

Subscribed and sworn to before me on
this 1st day of February 1985

Signature of Notary Public:

Janet L. Graham
My commission expires: February 28, 1986

Stamp or Seal of Notary

Translated by: Nguyen Van Canh/
Case Worker

The International Rescue Committee
1732 Eye street, N.W.; Washington D.C.
20006

Tel. No. - (202) 333-6814, ext. 4

Nguyen Van Canh

TC A 46

CA 46M

Số: /LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Phúc

17/17/17/17/17/17 - 17/17/17/17/17/17
(0)

000000

Tôi : Toán Văn Cao
Chức vụ Phó Công an Huyện Mỹ Tú
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Lâm Vĩnh Hưng (tên thật)
Căn cứ vào pháp luật hiện hành :

RA LỆNH THA

Họ và tên Lâm Vĩnh Hưng (tên thật)
Sinh ngày _____ tháng _____ năm _____
Sinh quán Phước Mỹ, Phước Tân
Trú quán Khu 2 ở gần Trường Xã Phước Tân Huyện Mỹ Tú Hải Phòng
Nghề nghiệp Lâm Vĩnh Hưng là nông dân

Ông Giám thị trại tạm giam Đoàn Quốc Sĩ
thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND Huyện Mỹ Tú
để tường

Mỹ Tú Ngày 10 tháng 2 năm 1974

TM Công an Huyện Mỹ Tú

- NƠI NHẬN
- Ông Viện Trưởng VKSND để biết
 - để báo cáo
 - Ông Giám thị trại tạm giam
 - để thi hành
 - để biết
 - Dương sự khi về trình với biết
 - Lưu hồ sơ.



GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi UBND xã Phú Tân

Chúng tôi có tên dưới đây làm đơn xin UBND, đăng ký kết hôn như sau:

HỌ TÊN Đã đăng	NAM	NỮ
	LAM VINH HUỠNG	TRAN THU ANH
Sinh ngày, tháng, năm hoặc tuổi	20-07-1950	06-04-1954
Đân tộc Quốc tịch	Kinh VN	Kinh VN
Nghề nghiệp	làm ruộng	làm ruộng
Nơi đăng ký môn khẩu thường trú:	17 ấp' Phước An xã' Phú Tân huyện Mỹ Đức	17 ấp' Phước An xã' Phú Tân huyện Mỹ Đức
Số giấy CM, giấy CNCC hoặc hộ chiếu:	CM số 360845734	CM số 360897027
Kết hôn theo thứ mấy	I	I

Yêu cầu khai rõ địa 9, 10 của loại hôn nhân và gia đình:

— Chúng tôi cam đoan những điều khai trên đây là đúng và không vi phạm vào điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình

— Vậy đề nghị UBND công nhận và đăng ký việc kết hôn của chúng tôi vào ngày 12 tháng 01 năm 1981.

CHỖ NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ

Ngày tháng năm

Mục ký tên

Mục ký tên

Ngày 01 tháng 10 năm 81

(Chữ tên, đóng dấu, nếu có)

(Chữ họ tên, chức vụ)

Hàng

14 tháng 10

Hàng

Hàng

Hàng

Hàng

State of : MARYLAND
County of : MONTGOMERY

ABSTRACT OF MARRIAGE CERTIFICATE

HUSBAND'S NAME : Lam Vinh Huy
DATE OF BIRTH : January 20 1950
PLACE OF BIRTH :
FATHER'S NAME :
MOTHER'S NAME :
WIFE'S NAME : Tran Thi Anh
DATE OF BIRTH : April 6 1954
PLACE OF BIRTH :
FATHER'S NAME :
MOTHER'S NAME :
DATE OF MARRIAGE :
PLACE OF MARRIAGE : Phu-Tam

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language .

Date : 5/10/85

Signature : *Nguyen Van Canh*

Nguyen Van Canh/Case Worker
The International Rescue Committee
1825 Connecticut Ave., N.W., Suite #419
Washington D.C. 20009
Tel.No.-(202) 667-7714

Subscribed and sworn to before me this
TENTH day of MAY, 1985

Quinn Duester
Signature of Notary Public

My commission expires: July 1, 1986

Stamp or Seal of Notary

50 BIỂU 58

KHAI - SANH

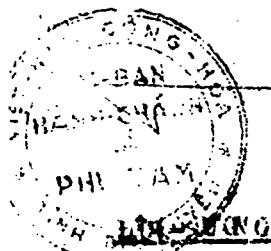
HO - QUOC SINH

(1)

no y b) sinh năm 1954

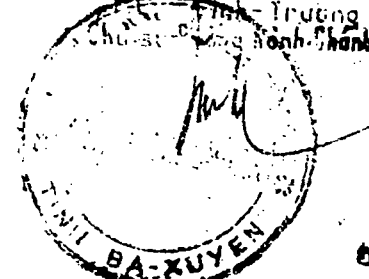
PH.4-Tâm, ngày 26/2/1965

CH.4-TỊCH KIỂM HO-TỊCH.



Viết chữ hoặc chữ ký

Chữ ký của Ủy ban
Gần đây
Ngày 26/2/1965



(1) Marge réservée pour la mention, le résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état civil.

(1). Lữ chưa đủ mà hoặc biên án toà cái gây khai sinh lại.

Nom et prénoms de l'enfant Tên họ đứa con nít	Trần thị Anh
Son sexe Nam, nữ	Nữ
Date de naissance Sinh ngày nào	10 Avril 1954
Lieu de naissance Sinh tại chỗ nào	Phước-Tâm
Nom et prénoms de son père (pour les enfants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sinh không lập cưới kể tên họ mẹ nào thời)	Trần-ngọc-Phi
Sa profession. Cha làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Phước-Tâm
Nom et prénoms de sa mère Tên họ mẹ	Huỳnh-thị-Liên-Hành
Sa profession. Mẹ làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Son rang de femme mariée Vợ chánh hay là vợ thứ	Vợ chánh
Nom et prénoms du déclarant Tên họ người khai	Trần-ngọc-Phi
Son âge Mấy tuổi	33 tuổi
Son profession. Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Nom et prénoms du 1er témoin. Tên họ người chứng thứ nhất	Trương-Công
Son âge Mấy tuổi	30 tuổi
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm
Nom et prénoms du 2e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì	Đương-Tắc
Son âge Mấy tuổi	35 tuổi
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Phước-Tâm

Le Déclarant,
Người khai.

A
Tai
Phước-Tâm, ngày 9 AVRIL 1954
L'Officier de l'Etat-civil,
Chức sắc coi họ đời.

Les Témoins,
Các người chứng.

Trần-ngọc-Phi(ký)

Huỳnh-vân-Lang(ký)

Trương-Công (ký)
Đương-Tắc (lên tay)

NOTA. - Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait
PHẢI BIẾT. Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

State of : MARYLAND
County of : MONTGOMERY

No.- 56

Year: 1954

Name of child : TRAN THI ANH

Sex : Female

Date of birth : April 6 1954

Place of birth : Phuoc-Tam

Father's name : Tran-Ngoc-Phi

Age :

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Mother's name : Huynh-Thi-Sieu-Hanh

Age :

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Declarant's name : Tran-Ngoc-Phi

Age : 33 year of age

Occupation : Farmer

Residence : Phuoc-Tam

Date of registration : April 9 1954

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date : 5/10/85

Signature :

Nguyen Van Canh
Nguyen Van Canh

International Rescue Committee

1732 Eye street, N.W., Washington D.C. 20006

Tel. No.-(202)333-6814, ext.4

Subscribed and sworn to before me this

TEENTH day of May, 1985Diana Ruester

Signature of Notary Public

My commission expires: July 1, 1986

Stamp or Seal of Notary



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 14 tháng 10 năm 1982

Kính gửi: Ông Lâm Văn Khai

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyên tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tinh cách tử nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Lâm Văn Khai

(X) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- (X) Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171
- (X) Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- (X) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- () Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
- (X) Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

Giấy ra khai

MARYLAND Ngày 11/2/88

Kính Bà Mẹ,

Hồ sơ của em lời la lam 14 HUY
tôi đã sao hoàn tất, mỗi thứ hai (02) bản, với
jấy nhai sand và hơn thứ 2 thể sao được, bức
lưu ý tôi phải gửi bản chính.

Khi được thứ này mong bà hướng
dẫn sẽ giúp đỡ cho, như ý cô còn thiếu sót
hầu mong 1/3 được cùn xét nhanh.

Thân thiết cảm ơn bà và hồi
gặp lại được nhiều tốt đẹp & Kính Bà
cết Duyệt Kim

1 money order \$12,00

DATE

Mười & Lom

PAGE NO

MAILED NOV 11/2/85

Thân B. Hu,

Hố số của em tại địa điểm này
tôi đã sao chụp lại, mọi thứ (v.v.) bạn
cần phải gửi kèm theo.

Đầu tiên tôi nghĩ rằng bạn
sẽ giúp đỡ tôi, nhưng giờ tôi
không mong gì nữa, tôi chỉ cần
được biết tin tức.

Thân ái cảm ơn bạn và
cả gia đình.

Đức Kim

1 money order \$12.00

UNITED STATES OF AMERICA POSTAL MONEY ORDER

PAY TO	SERIAL NUMBER	YEAR MONTH DAY	POST OFFICE	U.S. DOLLARS AND CENTS
STREET			PURCHASER	
CITY			STREET	
STATE			CITY	
ZIP				
MONEY ORDER			NO. CHARGED FOR	

FR = LAM VINH KHAI



TO = FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

NOV 6 7 1985

MARYLAND ngày 11/2/88

Chức Bà Hồ,

Kính thưa bà, tôi là LAM VINH HUY
tôi đã bao năm rồi, mỗi tuần hai (02) lần
gửi như số và hơn nữa, thể nào được, nếu
lưu giữ tôi phải gửi bạn bè.

Kính thưa bà, tôi mong bà
dẫn sẽ giúp đỡ cho, nếu có con thì
hãy mong u/s được cứu xét nhanh.

Thân thiết cảm ơn bà và
gửi lời chào nhiều tốt đẹp & Kính Bà

Chức Bà Hồ

1 money order \$12,000

UNITED STATES OF AMERICA POSTAL MONEY ORDER

SERIAL NUMBER YEAR MONTH DAY POST OFFICE U.S. DOLLARS AND CENTS

PAY TO STREET CITY STATE ZIP CITY

12*00

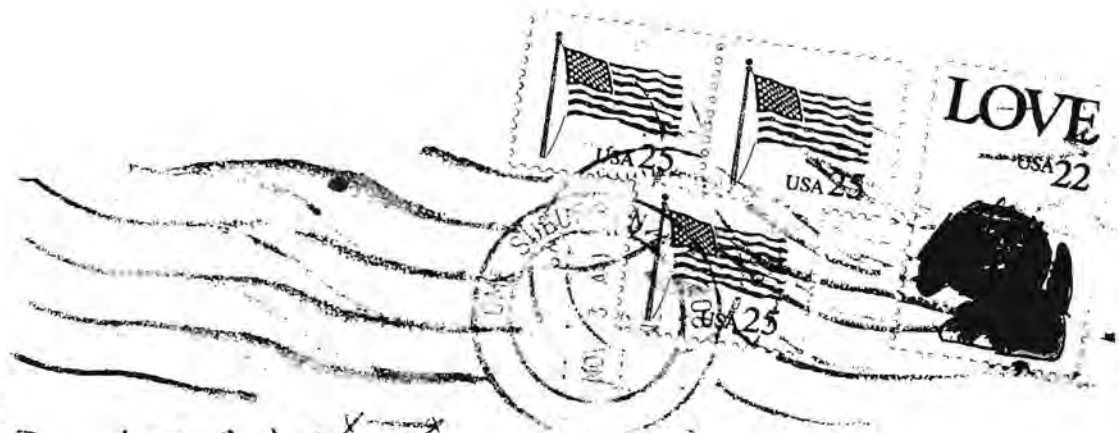
20903

FR= LAM VINH HUY



TO= FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

FR = LAM VINH KHAI



2/15
• 2/15
Lam Vinh Khai

TO = FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS
ASSOCIATION P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter

10/14/88

Lam Vinh Khai
577 South Hampton Drive
Silver Spring, MD. 20903
434-4377
TN: Lam Vinh Khai